

MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ NGƯỜI CAO TUỔI TẠI XÃ NAM THÁI SƠN, HUYỆN HÒN ĐẤT, TỈNH KIÊN GIANG

ThS. Ngô Thị Lệ Thu

Trường Đại học Lao động - Xã hội (Cơ sở II)

thuntl@ldxh.edu.vn

Lê Thị Hằng

SV khoa Công tác xã hội, Trường Đại học Lao động - Xã hội (Cơ sở II)

Tóm tắt: Hoạt động chăm sóc và hỗ trợ người cao tuổi (NCT) luôn được Đảng, Nhà nước xem xét là một chiến lược, nhiệm vụ quan trọng của toàn dân. Bằng phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính trên 150 NCT, gia đình NCT và cán bộ địa phương tại xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã cho thấy: Hiện nay, có hai hoạt động phổ biến trong công tác chăm sóc NCT được thực hiện gồm: Tư vấn và truyền thông. Hoạt động tư vấn được triển khai thường xuyên đã giúp NCT giải quyết các vấn đề của bản thân và gia đình. Bên cạnh đó, các hoạt động tuyên truyền cũng đã đáp ứng một phần nhu cầu của NCT. Các hoạt động này được triển khai bởi nhiều cá nhân, tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương như cán bộ Hội NCT, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên... Mặc dù đã đạt được một số thành tựu cụ thể nhưng nhìn chung các nội dung tư vấn và tuyên truyền hiện nay vẫn còn hạn chế, thậm chí là khá nghèo nàn. Điều đó cũng cho thấy, cần có thêm những nghiên cứu chuyên sâu nhằm để xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ NCT.

Từ khóa: Người cao tuổi, hoạt động hỗ trợ người cao tuổi, tư vấn, truyền thông

ACTIVITIES TO SUPPORT THE ELDERLY IN NAM THAI SON COMMUNE, HON DAT DISTRICT, KIEN GIANG PROVINCE

Abstract: The care and support of the elderly is regarded by both the Party and the State as a crucial strategy and responsibility of the entire community. Through both quantitative and qualitative research methods involving 150 the older people, their families, and local officials in Nam Thai Son commune, Hon Dat district, Kien Giang province, it has been revealed that there are two predominant activities in the care of the elderly: counseling and communication. Ongoing counseling initiatives have enabled the elderly to address issues affecting themselves and their families effectively. Furthermore, propaganda initiatives have addressed some of the needs of the elderly population. These initiatives are carried out by various individuals and socio-political organizations within the community, including representatives from the Elderly Association, Vietnam Women's Union, Veterans Association, Farmers' Association, and Youth Union, among others. While there have been certain notable accomplishments, the overall quality of the current consulting and propaganda efforts remains inadequate and, in many cases, quite lacking.

This indicates a necessity for more comprehensive research to develop strategies aimed at enhancing the effectiveness of activities designed to assist the elderly.

Keywords: *The elderly, support activities for the elderly, consulting, communication*

Mã bài báo: JHS - 199

Ngày nhận bài sửa: 12/05/2024

Ngày nhận bài: 21/04/2024

Ngày duyệt đăng: 20/05/2024

Ngày nhận phản biện: 02/05/2024

1. Đặt vấn đề

Với sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng, cuộc sống của NCT trong những năm qua đã có nhiều cải thiện rõ rệt (Hữu và cộng sự, 2023). Tuy nhiên, thực tế cho thấy, một bộ phận NCT vẫn đối diện với nhiều khó khăn về sức khỏe thể chất, tâm lý, kinh tế và xã hội. Sự lão hóa thực thể đã khiến phần lớn NCT cùng lúc đối diện với nhiều căn bệnh, đặc biệt là các bệnh mãn tính như: Huyết áp, tim mạch, sa sút trí tuệ, giảm khả năng thính và thị lực... (Trâm, 2020). Khó khăn về sức khỏe tinh thần cũng là một vấn đề thường gặp ở NCT khi họ thường đối mặt với nhiều cảm xúc tiêu cực như cô đơn, tự ti, buồn tủi. Sự suy giảm về tài chính cũng gây ra áp lực không nhỏ, NCT phải đối mặt với mức chi phí y tế cao cùng với sự mất mát thu nhập do nghỉ hưu hoặc giảm hiệu suất lao động. Đồng thời, mối quan hệ xã hội của NCT cũng gặp nhiều thách thức khi họ chủ động hoặc bị động tách rời các hoạt động cộng đồng (UNFPA, 2021a). Theo dữ liệu thống kê dân cư của Bộ Công an, tính đến tháng 2/2023, Việt Nam có 16.179.824 công dân từ 60 tuổi trở lên (chiếm gần 17% tổng dân số của cả nước) (Bình, 2023). Số lượng NCT không ngừng tăng lên, quá trình già hóa dân số diễn ra nhanh chóng, điều đó cũng đồng nghĩa sẽ có nhiều thách thức trong chăm sóc NCT nói riêng và an sinh xã hội nói chung. Trước thực tế đó, Đảng và Nhà nước đã chỉ đạo xây dựng, phát triển hàng loạt chương trình, dịch vụ hỗ trợ NCT. Do vậy đã mang lại nhiều thành tựu cụ thể trong công tác chăm sóc và hỗ trợ NCT tại Việt Nam.

Nam Thái Sơn là một xã nông thôn mới của huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang với tổng dân số là 10.755 người và số lượng NCT chiếm hơn 1.000 người (khoảng 10% dân số). Trong những năm qua, dựa trên các chính sách của Đảng và Nhà nước, chính quyền và nhân dân địa phương đã đạt nhiều kết quả cụ thể trong công tác hỗ trợ NCT. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn những hạn chế, tồn tại nhất định trong hoạt động này. Vì vậy, đời sống của một bộ phận NCT tại xã Nam Thái Sơn cũng tồn tại nhiều khó khăn.

Từ đó cho thấy, cần tăng cường hơn nữa các chính sách, hoạt động chăm sóc và hỗ trợ NCT một cách toàn

diện. Để có những quyết sách phù hợp, điều cần thiết là phải đẩy mạnh các nghiên cứu, phân tích về vấn đề này. Đã có hàng loạt nghiên cứu, khảo sát về NCT trên phạm vi quốc tế và trong nước. Kết quả của các nghiên cứu đều góp phần quan trọng trong việc nhìn nhận, đánh giá nhu cầu, thực trạng của NCT cũng như các công tác chăm sóc và trợ giúp NCT. Tuy nhiên, vẫn chưa có một nghiên cứu khoa học chính thức nào được thực hiện để tìm hiểu thực trạng hoạt động trợ giúp đối với NCT tại xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Chính vì vậy, việc triển khai nghiên cứu “*Một số hoạt động hỗ trợ NCT tại xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang*” là điều cần thiết. Kết quả của nghiên cứu là cơ sở khoa học để đưa ra những đánh giá về thực trạng công tác an sinh xã hội đối với NCT thông qua một số hoạt động trọng tâm như: Tư vấn, truyền thông. Từ đó, có thể phát triển thêm các nghiên cứu khác nhằm xây dựng những giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ đối với NCT tại xã Nam Thái Sơn nói riêng và Việt Nam nói chung.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện thông qua sự kết hợp giữa các phương pháp như: Nghiên cứu tài liệu, điều tra bảng hỏi, phỏng vấn sâu (PVS), thống kê toán học. Trong đó, phiếu hỏi được sử dụng với 150 NCT; phỏng vấn sâu với 7 NCT, gia đình NCT và cán bộ tại xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

Các thang đo được sử dụng gồm:

Thang đo đánh giá thực trạng thụ hưởng hoạt động hỗ trợ của NCT được xác định trong bảng hỏi gồm 5 điểm tương ứng: 1. Chưa bao giờ; 2. Hiếm khi; 3. Thỉnh thoảng; 4. Thường xuyên; 5. Rất thường xuyên.

Thang đo đánh giá mức độ hiệu quả của hoạt động hỗ trợ với 05 mức điểm: 1. Rất không hiệu quả; 2. Không hiệu quả; 3. Phân vân; 4. Hiệu quả; 5. Rất hiệu quả.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Cơ sở lý luận về hoạt động hỗ trợ người cao tuổi

3.1.1. Khái niệm người cao tuổi

Hệ thống pháp lý của Việt Nam xác định NCT là “*Tất cả các công dân Việt Nam từ 60 tuổi trở lên*” (Luật Người cao tuổi, 2009). Bên cạnh đó, NCT còn được

nhìn nhận là những người có sự thay đổi về tâm sinh lý, lao động - thu nhập, quan hệ xã hội sẽ gặp nhiều khó khăn, vấn đề trong cuộc sống (Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, 2017).

Dưới góc độ nghiên cứu, đề tài tiếp cận *Người cao tuổi là người từ 60 tuổi trở lên, ở họ có nhiều sự thay đổi về sinh lý, tâm lý, xã hội và gặp nhiều khó khăn, trở ngại trong cuộc sống, sinh hoạt hằng ngày.*

3.1.2. Khái niệm hoạt động hỗ trợ người cao tuổi

Hoạt động hỗ trợ NCT tại cộng đồng là quá trình cung cấp các hoạt động trợ giúp nhằm đáp ứng nhu cầu của NCT đang sinh sống trong cộng đồng. Bao gồm các hoạt động cơ bản như: Hỗ trợ y tế và chăm sóc sức khỏe, hỗ trợ tham gia xã hội, hoạt động hỗ trợ việc làm và sinh kế, hoạt động hỗ trợ pháp lý và hoạt động hỗ trợ giảm nhẹ thiên tai, dịch bệnh (Yến, 2024).

Từ những cơ sở khái niệm đã được đề cập, dưới góc độ nghiên cứu, *hoạt động hỗ trợ NCT được hiểu là những hành động, việc làm nhằm giúp đỡ NCT giải quyết khó khăn, đáp ứng nhu cầu và nâng cao chất lượng*

cuộc sống của họ. Trong đó bao gồm các hoạt động như: Tư vấn, tham vấn, truyền thông, kết nối nguồn lực, hỗ trợ pháp lý... Người thực hiện hoạt động có thể là bất kỳ cá nhân, tổ chức nào. Tuy nhiên, nghiên cứu tập trung xem xét, đánh giá 2 hoạt động tư vấn và truyền thông trợ giúp NCT được thực hiện bởi các cá nhân, tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương.

3.2. Kết quả triển khai các hoạt động hỗ trợ người cao tuổi tại xã Nam Thái Sơn, huyện Hòa Bình, tỉnh Kiên Giang

3.2.1. Thực trạng hoạt động tư vấn hỗ trợ người cao tuổi

3.2.1.1. Nội dung tư vấn

Trong cuộc sống, NCT phải đối mặt với nhiều thách thức về sức khỏe thể chất, tâm lý, tình cảm, việc làm, mối quan hệ tương tác xã hội... Những khó khăn này một phần xuất phát từ việc thiếu các thông tin, kiến thức cũng như thiếu các cơ hội để nhìn nhận những giá trị cá nhân từ chính bản thân NCT. Vì vậy, các hoạt động tư vấn sẽ giúp NCT tháo gỡ vướng mắc, tìm kiếm được cách thức giải quyết vấn đề của họ.

Bảng 1. Nội dung tư vấn hỗ trợ người cao tuổi

STT	Các nội dung tư vấn	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
		Chưa bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên		
1	Tư vấn cách chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh tật	0,0	4,7	6,0	62,0	27,3	4,12	0,71
2	Tư vấn về việc tham gia các Hội, CLB	0,0	3,3	6,0	66,7	24,0	4,11	0,65
3	Tư vấn về chế độ, chính sách, pháp luật	0,0	7,3	21,3	40,0	31,3	3,95	0,91
ĐTB							4,06	0,76

Nguồn: Số liệu khảo sát thực tế, năm 2024

Cách thức chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật là một trong những nội dung tư vấn được nhiều NCT tiếp cận nhất với 89,3% mức độ thường xuyên trở lên (ĐTB = 4.12 và ĐLC = 0.71). Thực tế cho thấy, NCT thường đối diện với nhiều bệnh tật, trong khi đó, phần lớn trong số họ chưa có đủ các kiến thức, giải pháp để duy trì và nâng cao sức khỏe cho chính mình. Vì vậy, nhu cầu được tư vấn nội dung này rất phổ biến ở NCT. Đồng thời, nắm bắt được đặc điểm sức khỏe cũng như tầm quan trọng trong việc chăm sóc sức khỏe của NCT, cán bộ địa phương rất xem trọng và triển khai hoạt động này thường xuyên. Thông qua các thông tin được chia sẻ từ NCT, gia đình NCT cũng như bằng phương pháp quan sát, đánh giá, cán bộ địa phương sẽ

cung cấp các thông tin về cách thức chăm sóc sức khỏe như: Ăn uống, luyện tập thể dục, chế độ sinh hoạt, việc thăm khám bệnh định kỳ, thăm khám bệnh đột xuất của NCT... *"Từ lúc bị Covid là người tôi yếu lắm, có mấy cô chú trên xã tốt bụng lắm, xuống nhà tư vấn cho tôi cách ăn uống làm sao để sức khỏe mau phục hồi, luyện tập thể dục, kêu bà phải giữ vững tinh thần, vui vẻ, thoải mái mới khỏe, sống lâu"* (PVS, Nữ, 70 tuổi, NCT). Theo một chia sẻ khác: *"Hội NCT thường phối hợp với một số đơn vị khác để triển khai các chương trình tư vấn sức khỏe cho các cụ. Nhìn chung, người già thì ai cũng ốm đau hoặc có nhu cầu tìm hiểu về sức khỏe, số lượng thì nhiều, nguồn lực thì ít nên chúng tôi thường triển khai tư vấn theo nhóm, theo cụm. Nếu cụ nào có vấn đề riêng thì vẫn được tư vấn cá nhân"*

(PVS, Nam, 60 tuổi, cán bộ địa phương). Như vậy, hoạt động tư vấn có thể được thực hiện theo hình thức nhóm hoặc cá nhân. Tuy nhiên, hình thức tư vấn nhóm thường được triển khai thường xuyên để đáp ứng nhu cầu của NCT và phù hợp với nguồn lực hiện tại của địa phương. Chương trình tư vấn về sức khỏe của NCT thường được triển khai độc lập hoặc có sự phối kết hợp giữa các Ban ngành như: phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; Hội NCT; Hội Liên hiệp phụ nữ; Ủy ban Mặt trận tổ quốc; Cán bộ y tế của xã/phường hoặc trung tâm y tế huyện. Mặc dù vậy, vẫn còn một bộ phận NCT chưa được tiếp cận thường xuyên với sự hỗ trợ này (chiếm 10,7%). Một số nguyên nhân ban đầu được xác định cho thực trạng này là do số lượng cán bộ còn hạn chế, trong khi đó kiêm nhiệm nhiều đầu việc nên chưa thể tư vấn sâu rộng, thường xuyên cho NCT. Ngoài ra, một bộ phận NCT có sức khỏe yếu, không thể tự đi lại nên gặp khó khăn khi tham gia các chương trình tư vấn sức khỏe theo cụm, nhóm.

Việc tham gia các hoạt động của hội, câu lạc bộ giúp NCT giao lưu, kết bạn, chia sẻ tâm tư, tình cảm, từ đó giảm bớt sự cô đơn, buồn chán, lo âu, giúp NCT có một tinh thần vui vẻ, lạc quan, đồng thời có cơ hội học hỏi những kiến thức, kỹ năng mới mẻ, bổ ích cho bản thân và gia đình. Với ĐTB = 4.11 và ĐLC = 0.65 cho thấy việc thụ hưởng các hỗ trợ tư vấn tham gia hội, nhóm, câu lạc bộ của NCT tại địa phương là khá cao. Đặc biệt có 90,7% NCT được tiếp cận ở mức thường xuyên trở lên. Theo quy định, hiện nay, tất cả các địa phương đều có hội NCT. Tại xã Nam Thái Sơn, hội NCT cơ sở có nhiệm vụ nòng cốt trong việc triển khai các chương trình, hoạt động chăm sóc đời sống tinh thần, thể chất, đồng thời phát huy vai trò của NCT. Tất cả NCT từ 60 tuổi trở lên đều có quyền tham gia hội nếu đáp ứng các điều kiện cụ thể như: Tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập là thành viên hội, được Chi bộ hoặc Ban chấp hành hội NCT cơ sở đồng ý và công nhận hội viên. Trong trường hợp đối tượng từ 55 tuổi đến dưới 60 tuổi, nhưng có tinh thần tích cực, tự nguyện tham gia Hội hoặc được cử làm công tác hội thì được công nhận là hội viên hội NCT. Tuy nhiên, không phải NCT nào cũng nắm bắt được các thông tin, quy định về việc tham gia hội NCT. Vì vậy, cán bộ hội thường xuyên rà soát, xác định số lượng, đối tượng NCT tại địa phương để thực hiện tư vấn nhằm cung cấp các thông tin cần thiết về hội để NCT có thể tham gia, đảm bảo quyền lợi của họ. Một NCT chia sẻ: *“Có chị bên hội NCT xuống vận động mấy nhà có người già, tư vấn cho họ biết nếu vào hội NCT họ sẽ được những quyền lợi gì, được đi chơi, được nói chuyện với nhiều người. Hồi trước bà mới vào hội cũng có*

biết được mấy người đầu, bây giờ quen được nhiều bạn lắm nha, năm ngoài bà được bên hội tổ chức lễ mừng thọ, được tặng nhiều quà lắm giống y chang sinh nhật luôn, vui lắm con.” (PVS, Nữ, 71 tuổi, NCT). Tùy theo đặc điểm về định hướng hoạt động cũng như nguồn lực, các chi hội NCT hoạt động sôi nổi với nhiều hình thức, phong trào khác nhau. Một số Chi hội thành lập CLB để giúp NCT tham gia theo sở thích, năng khiếu như: CLB khiêu vũ, dưỡng sinh, CLB đánh cờ... Nhiều NCT không có thông tin về chương trình sinh hoạt, một bộ phận lớn có tâm lý *“già rồi tham gia mấy cái đó sợ người ta cười”* nên e ngại. Nắm bắt được tình trạng đó, cán bộ hội NCT đã động viên, tư vấn để giúp NCT xóa bỏ những rào cản, từ đó gia tăng cơ hội tham gia các chương trình, hoạt động của hội, CLB, nhóm. Bên cạnh đó, hội Cựu chiến binh cũng tích cực tư vấn hội viên là NCT tham gia các chương trình của hội. *“Hội NCT, Hội Cựu chiến binh đều cố gắng động viên, tư vấn hội viên tham gia các chương trình và hoạt động phù hợp với sức khỏe của họ. Có những hội viên vì sợ con cháu cười chê, rồi lại phải ở nhà lo giữ cháu, làm việc nhà nên không muốn tham gia hoặc bỏ ngang giữa chừng. Nói chung thì chúng tôi không chỉ tư vấn để NCT gia nhập hội, mà trong suốt quá trình sinh hoạt, chúng tôi luôn quan sát, hỗ trợ tư vấn để hội viên an tâm tham gia và có một môi trường chia sẻ vui vẻ, lành mạnh nhất”* (PVS, Nữ, 62 tuổi, cán bộ Hội NCT). Tuy nhiên, vẫn còn một bộ phận NCT chỉ mới tiếp cận hỗ trợ này ở tần suất thỉnh thoảng (6,0%), thậm chí có 3,0% ở mức độ hiếm khi. Như vậy, tình trạng NCT “bị bỏ sót” vẫn diễn ra, đặc biệt là những NCT ít giao lưu xã hội, NCT bị ốm đau...

Kết quả đánh giá tình trạng thụ hưởng hoạt động tư vấn về chế độ, chính sách của NCT cho thấy phần lớn NCT đã được tiếp cận thường xuyên (chiếm tỉ lệ 71,3%, Điểm trung bình (ĐTB) = 3.95 và Độ lệch chuẩn (ĐLC) = 0.91). Tùy thuộc vào vấn đề mà NCT gặp phải, cán bộ địa phương sẽ thực hiện tư vấn, trong đó, phổ biến nhất là các chính sách, pháp luật liên quan đến trợ cấp hàng tháng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, vay vốn. Một NCT đã chia sẻ rằng: *“Gia đình ông thuộc cận nghèo của xã, vợ ông thì bị bệnh không thể đi làm, con cái thì đứa đi làm hồ, đứa bán vé số, cháu nhỏ thì đi học, thu nhập trong nhà cũng khó khăn nên ông muốn có công việc gì đó chủ động để có thể vừa chăm sóc được bà, vừa có đồng ra đồng vào. Rồi ông được cán bộ ở xã tư vấn vay vốn, thủ tục vay, rồi lãi này kia để ông mở một cái tiệm tạp hóa nhỏ ở nhà”* (PVS, Nam, 65 tuổi, NCT). Hay *“Ở cái tuổi này rồi thì suốt ngày đau ốm cháu ạ! May là nhờ có các anh, các chị tư vấn nên ông mới mua cho bà, từ đó đỡ chi phí khám chữa bệnh nhiều lắm”* (PVS, Nữ, 69 tuổi, NCT). Bên cạnh đó, một vài

NCT còn gặp vấn đề về đất đai, tài sản cũng được cán bộ địa phương tư vấn để tìm cách thức giải quyết. Điều đó thể hiện rằng, các tư vấn về chính sách luôn được cán bộ địa phương quan tâm, triển khai để khắc phục những khó khăn của NCT. Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả nhưng vẫn có 28,6% NCT cho biết rằng họ ít khi sử dụng hỗ trợ này. Một phần NCT trong số đó không có nhiều khó khăn liên quan đến chính sách, một bộ phận NCT

chưa biết phải tìm kiếm sự hỗ trợ này từ ai và cũng có một số người e ngại, không muốn chia sẻ việc trong nhà cho người ngoài. Đây cũng là những vấn đề mà các ban ngành địa phương cần xem xét để có những giải pháp thúc đẩy cơ hội, khả năng tiếp cận và sử dụng các hỗ trợ kịp thời cho NCT.

3.2.1.2. *Hiệu quả hoạt động tư vấn đối với người cao tuổi*

Bảng 2. Đánh giá mức độ hiệu quả của hoạt động tư vấn

STT	Các nội dung tư vấn	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
		Hoàn toàn không hiệu quả	Không hiệu quả	Phân vân	Hiệu quả	Rất hiệu quả		
1	Tư vấn cách chăm sóc sức khỏe, phòng chống bệnh tật	0,7	6,0	19,3	36,7	37,3	4,04	0,93
2	Tư vấn về việc tham gia các hội, CLB	0,7	3,3	36,0	26,7	33,3	3,89	0,94
3	Tư vấn về chế độ, chính sách, pháp luật	3,3	7,3	44,6	24,0	20,7	3,51	1,01
ĐTB							3,81	0,96

Nguồn: Số liệu khảo sát thực tế, năm 2024

Với ĐTB = 4,04 đã cho thấy hoạt động tư vấn chăm sóc sức khỏe được đánh giá có hiệu quả cao nhất trong các nội dung tư vấn. ĐLC = 0,93 cũng phản ánh có sự phân tán nhất định trong câu trả lời của khách thể NCT, tuy nhiên, ĐLC vẫn dưới mức trung bình (<1) đã thể hiện sự dao động của dữ liệu chỉ ở mức trung bình yếu, sự chênh lệch trong đáp án của NCT là khá thấp. NCT thường gặp nhiều vấn đề sức khỏe do quá trình lão hóa, vì vậy họ có nhu cầu rất cao về việc tìm hiểu thông tin chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật. Các chương trình tư vấn có sự tham gia của đội ngũ bác sĩ, cán bộ y tế luôn giúp cho NCT giải quyết rất nhiều vấn đề về sức khỏe thể chất, tinh thần. Trong khi đó, hoạt động tư vấn thường xuyên của các ban ngành khác đã giúp NCT tiếp cận kịp thời với thông tin cần thiết. Mặc dù không có chuyên môn như bác sĩ và cán bộ địa phương cũng không thay thế vai trò của cán bộ y tế nhưng những chương trình tư vấn định kỳ đã giúp phần lớn NCT tự tin hơn về khả năng tự chăm sóc sức khỏe của bản thân. *“Tôi bị tiểu đường và huyết áp. Nhờ các buổi sinh hoạt, tư vấn của cán bộ xã nên tôi cũng biết nhiều hơn về cách ăn uống, tập luyện phù hợp, vì vậy mà sức khỏe cũng cải thiện hơn”* (PVS, Nam, 72 tuổi, NCT). Tuy nhiên, vẫn có 19,3% NCT chưa xác định được mức độ hiệu quả của hoạt động, và 6,7% NCT đánh giá hoạt động chưa hiệu quả (6,0% không hiệu quả và 0,7% hoàn toàn không hiệu quả). Kết quả này xuất phát

từ một số nguyên nhân chính như: Cán bộ địa phương không có chuyên môn sâu nên không thể tư vấn đối với các căn bệnh mà NCT mắc phải; hình thức và tần suất tư vấn còn khá hạn chế, chưa phù hợp với một bộ phận NCT. Điều đó cho thấy cần có những giải pháp thiết thực để khắc phục những hạn chế này, đảm bảo tất cả các NCT đều được tiếp cận đầy đủ với thông tin và hỗ trợ về chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa bệnh tật đáp ứng được những nhu cầu mà NCT mong muốn.

Hiệu quả của hoạt động tư vấn về tham gia hội, CLB, nhóm cũng được đánh giá ở mức độ khá cao (ĐTB = 3,89 và ĐLC = 0,96). Trong đó, có hơn một nửa NCT đánh giá ở mức độ từ hiệu quả trở lên (chiếm tỉ lệ 60,0%). Thông qua tư vấn của cán bộ địa phương, phần lớn NCT nắm bắt cụ thể, rõ ràng các thông tin về hội, câu lạc bộ, nhóm. Đặc biệt, quyền và giá trị của NCT cũng được cán bộ địa phương trao đổi cùng NCT, vì vậy giúp NCT tự tin hơn về giá trị của bản thân, từ đó tăng cường các cơ hội tham gia hoạt động xã hội của NCT. NCT được sinh hoạt cùng nhau khiến họ cảm thấy vui vẻ, thoải mái hơn. Bên cạnh đó, vẫn còn một bộ phận không nhỏ NCT vẫn còn phân vân, chưa đưa ra được mức độ hiệu quả của hoạt động này (chiếm tỉ lệ 36%). Đặc biệt có 10,3% NCT xác định hoạt động chưa mang lại hiệu quả cho họ. *“Tôi cũng được cán bộ hội NCT tư vấn về việc tham gia các hoạt động của Câu lạc bộ dưỡng sinh, nhưng rồi tôi vẫn không biết làm sao để cần*

đối giờ giấc của gia đình với giờ sinh hoạt của CLB, vì vậy tôi không thể tham gia được” (PVS, Nữ, 62 tuổi, NCT). Theo chia sẻ của một cán bộ địa phương: “Khó khăn của các cụ thì rất nhiều, nhiều cụ muốn tham gia CLB nhưng lại không sắp xếp được thời gian, không có phương tiện... Điều đó cũng khó cho cán bộ tư vấn. Mà thật ra, một bộ phận lớn các cán bộ hội/chi hội NCT, hội/chi hội LHPN chưa được tập huấn, đào tạo nhiều về cách thức tư vấn, nên họ cũng không thể giải quyết hết được” (PVS, Nữ, 47 tuổi, Cán bộ địa phương). Như vậy, những đặc thù khó khăn của NCT, đồng thời, sự hạn chế về năng lực tư vấn cũng là một nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên.

Trong khi đó, hoạt động tư vấn về chính sách, pháp lý được đánh giá với mức độ hiệu quả thấp nhất trong các nội dung tư vấn (chiếm tỉ lệ 44,7%, ĐTB = 3,51; ĐLC = 1,01). Mặc dù kết quả đánh giá về hoạt động này của NCT có sự phân tán nhất định (>1), nhưng nhìn chung, kết quả đánh giá tương đối nhất quán. Khá nhiều NCT đã tiếp cận hỗ trợ này nhưng

phần lớn các tư vấn của cán bộ địa phương chưa giúp NCT giải quyết được vấn đề của họ. Đa phần cán bộ địa phương chỉ tư vấn các chính sách đơn giản. Điều này xuất phát từ sự hạn chế về năng lực tư vấn chính sách, pháp luật của một bộ phận cán bộ các hội, chi hội. Ngoài ra, những tồn tại, bất cập từ chính các hệ thống chính sách, pháp luật cũng làm tăng những khó khăn trong công tác tư vấn, từ đó làm giảm hiệu quả của hoạt động này. Để thúc đẩy tính hiệu quả của hoạt động tư vấn liên quan đến pháp luật, chính sách nói riêng và công tác tư vấn nói chung, cần có các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tư vấn của đội ngũ cán bộ địa phương, cũng như đẩy mạnh các chương trình hoàn thiện, phát triển hệ thống chính sách, pháp luật.

3.2.2. *Thực trạng hoạt động truyền thông trong chăm sóc và hỗ trợ người cao tuổi*

3.2.2.1. *Nội dung truyền thông trong chăm sóc người cao tuổi*

Bảng 3. Nội dung truyền thông trong chăm sóc và hỗ trợ người cao tuổi

STT	Các nội dung truyền thông	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
		Chưa bao giờ	Hiếm khi	Thỉnh thoảng	Thường xuyên	Rất thường xuyên		
1	Truyền thông về pháp luật, chính sách liên quan đến NCT	0,0	0,0	9,3	70,0	20,7	4,11	0,54
2	Truyền thông về chăm sóc sức khỏe NCT	0,0	7,3	43,4	20,0	29,3	3,71	0,97
ĐTB							3,91	0,76

Nguồn: Số liệu khảo sát thực tế, năm 2024

Một trong những nội dung được cán bộ địa phương chú trọng, quan tâm trong quá trình truyền thông đó là các chính sách, pháp luật liên quan đến NCT. Vì vậy, hoạt động này được nhiều NCT tiếp cận thường xuyên (chiếm tỉ lệ 90,7%, ĐTB = 4,11. Kết quả trên cũng cho thấy sự phân tán của dữ liệu rất thấp, điều đó chứng tỏ sự tiếp cận giữa những NCT với nội dung này là đồng đều và ổn định (ĐLC = 0,54). Theo chia sẻ của một NCT: “Mấy chú trên xã hay nói cái gì trong lúc họp hội NCT, thì ra đó là luật NCT, cái đó lần đầu tiên ông được nghe luôn, rồi pháp luật gì nữa nhiều lắm. Ông chỉ nhớ là không được hành hạ NCT với không được kỳ thị, chê bai NCT, như vậy là vi phạm pháp luật, nếu mà gặp thì báo liền cho công an” (PVS, Nam, 65 tuổi, NCT). Các nội dung được cán bộ địa phương tuyên truyền gồm: Quyền lợi và nghĩa vụ của NCT theo quy định của pháp luật, các chính sách hỗ trợ NCT từ Nhà nước và cộng

đồng, cách thức tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ cho NCT, phòng chống bạo hành đối với NCT. Chương trình truyền thông được triển khai dưới hai hình thức cơ bản là trực tiếp (các chương trình họp, gặp mặt, cuộc thi của Hội NCT, khu phố/thôn) và gián tiếp (qua loa đài phát thanh của xã, băng rôn treo ở các điểm công cộng). Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ cũng tổ chức các chương trình thăm hỏi, tọa đàm, cuộc thi để phổ biến cho đoàn viên, hội viên là người trẻ tuổi nắm bắt về giá trị cũng như quyền lợi của NCT. “Tùy theo tình hình của từng năm, đoàn thanh niên sẽ triển khai các chương trình giúp đoàn viên hiểu hơn về NCT, ví dụ như thăm hỏi gia đình NCT khó khăn hay cuộc thi về các chủ đề có liên quan đến NCT - cha mẹ, ông bà của đoàn viên. Từ đó giúp đoàn viên có thêm sự hiểu biết, thấu hiểu và tôn trọng NCT là cha mẹ, ông bà của mình” (PVS, Nam, 30 tuổi, cán bộ địa phương).

Các nội dung truyền thông về chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần của NCT được 100% NCT tiếp cận. Tuy nhiên, tỉ lệ NCT tiếp cận ở mức độ thường xuyên chưa cao (chỉ chiếm 49,3%). Một NCT chia sẻ: “*Bà hay thấy gần trưa, cái loa phát thanh ở xóm hay nói gì về cách phòng chống mấy cái bệnh của người già hay gặp nè, nào là tiểu đường, xương khớp, tim mạch... nhiều lắm con. Rồi nói về cách ăn uống sao cho nó tốt đó. Giờ già rồi bà hay lạt miệng nên thích ăn mặn lắm, vậy nó mới ngon. Nhưng mà trên cái loa nó kêu không nên ăn quá mặn hay quá ngọt vậy là có hại lắm*” (PVS, Nữ, 62 tuổi, NCT). “*Chi hội phụ nữ cũng thường xuyên thực hiện các đợt truyền thông, đặc biệt là vào những mùa cao điểm như trời nắng gắt hoặc mùa mưa có nguy cơ sốt xuất huyết. Hội viên sẽ đến thăm từng nhà, gửi tờ rơi và tuyên truyền để bà con dầy kín chum vại, tránh nguy cơ sốt xuất huyết, mùa nắng thì tránh sốc nhiệt. Đặc biệt là gia đình các cụ neo đơn, mình càng phải quan tâm, hướng dẫn vì nhiều cụ cứ làm theo thói quen hoặc chủ quan không để phòng*” (PVS, Nữ, 45 tuổi, cán bộ địa phương). Nhìn chung, hoạt động truyền thông chăm sóc sức khỏe dành cho

NCT được địa phương quan tâm và triển khai dưới một số hình thức cơ bản: Tuyên truyền trong các cuộc họp, tuyên truyền tại nhà, tuyên truyền bằng tờ rơi, qua đài phát thanh. Nội dung truyền thông có thể được xây dựng dành riêng cho NCT hoặc kết hợp cho toàn thể người dân tại địa phương, điều đó đã giúp NCT có nhiều cơ hội được tiếp cận với các thông tin tuyên truyền. Tuy nhiên, số lượng các chương trình truyền thông so với nhu cầu thực tế vẫn còn khá ít. Trong khi đó, những hạn chế của hình thức tuyên truyền cũng làm tăng những trở ngại cho việc tiếp cận của NCT, cụ thể như: Cả thôn có một loa phát thanh, nên chỉ NCT ở gần điểm phát mới có thể nghe được nội dung; size chữ thông tin trên tờ rơi tuyên truyền khá nhỏ, vì vậy NCT không thể đọc được; chỉ một số ít NCT được tiếp cận với truyền thông trực tiếp tại nhà... Đây là những lý do khiến phần lớn NCT tiếp cận hoạt động này ở mức độ không thường xuyên (hiếm khi (7,3%) và thỉnh thoảng (43,4%).

3.2.2.2. *Hiệu quả hoạt động truyền thông trong chăm sóc người cao tuổi*

Bảng 4. Đánh giá hiệu quả của hoạt động truyền thông về người cao tuổi

STT	Các nội dung truyền thông	Mức độ (%)					ĐTB	ĐLC
		Hoàn toàn không hiệu quả	Không hiệu quả	Phân vân	Hiệu quả	Rất hiệu quả		
1	Truyền thông về pháp luật, chính sách liên quan đến NCT	0,0	0,0	5,3	68,7	26,0	4,21	0,52
2	Truyền thông về chăm sóc sức khỏe NCT	0,0	1,3	16,7	40,0	42,0	4,23	0,77
ĐTB							4,22	0,65

Nguồn: Số liệu khảo sát thực tế, năm 2024

Việc cán bộ địa phương triển khai các hoạt động truyền thông về chính sách, pháp luật liên quan đến NCT đã giúp phần lớn NCT và gia đình nắm bắt thông tin, hiểu rõ hơn quyền lợi, trách nhiệm của cá nhân, gia đình NCT và cộng đồng. Chính vì vậy, đa số NCT đều đánh giá hoạt động này mang lại hiệu quả đối với họ (chiếm tỉ lệ 94,7%). Theo chia sẻ của một thành viên trong gia đình NCT: “*Nhờ nghe mấy bài tuyên truyền qua loa phát thanh gần nhà, cả gia đình tui mới biết được Nhà nước mình cho các cụ nhiều quyền lợi lắm. Cụ nhà tui năm nay 79 tuổi, sang năm là bắt đầu được nhận tiền hỗ trợ hằng tháng, rồi còn được phát BHYT miễn phí gì đó nữa*” (Nam, 54 tuổi, người thân của NCT). Mặc dù vậy, vẫn có 5,3% NCT còn phân vân, chưa đưa ra được đánh giá về nội dung này. Một NCT chia sẻ: “*Hôm ông có nghe bên hội NCT người ta chia sẻ về pháp luật của*

NCT, họ nói nhiều cái cũng hay lắm về mấy cái quyền đó, mà sao lúc ông đi làm giấy tờ để vay tiền thì không được vay, bởi vậy ông cũng không biết đánh giá nó hiệu quả hay không” (PVS, Nam 65 tuổi, NCT). Nhìn chung, chưa có NCT nào đánh giá hoạt động truyền thông không mang lại hiệu quả, tuy nhiên vẫn còn một số ít NCT phân vân vì chưa xác định được tính hiệu quả mà hoạt động mang lại cho họ. Đây là dấu hiệu cho thấy hoạt động truyền thông về chính sách, pháp luật vẫn chưa thật sự hiệu quả đối với toàn bộ NCT tại địa phương và cần có những giải pháp để thúc đẩy tính hiệu quả, chất lượng toàn diện của hoạt động này.

Các thông tin về chăm sóc sức khỏe thể chất, tinh thần của NCT được NCT đánh giá mang lại hiệu quả cao đối với họ (ĐTB = 4,23; ĐLC = 0,77). Từ các thông tin được truyền thông, NCT và gia đình họ đã

có thêm những kiến thức đúng đắn, đầy đủ hơn về các bệnh mà NCT hay gặp phải, cũng như cách thức chăm sóc cần thiết đối với NCT. Từ đó, góp phần cải thiện chất lượng đời sống của NCT và gia đình họ. Một NCT chia sẻ: “Sau khi bà nghe hướng dẫn đó, bà biết hạn chế ăn mặn với ăn ngọt lại, rồi bắt đầu đi thể dục nè. Hơn 2 tháng nay bà thấy trong người khỏe hơn nhiều, giờ bà bế cháu không có bị mệt như trước lắm, đi tái khám khám bác sĩ còn khen bà giỏi nữa mà” (PVS, Nữ, 62 tuổi, NCT). Mặc khác, vẫn có 16,7% NCT chưa chắc chắn về mức độ hiệu quả của hoạt động truyền thông đối với cuộc sống của họ. Đặc biệt, có 1,3% NCT nhận thấy hoạt động không hiệu quả cho vấn đề của họ. “Ông bị nhiều bệnh lắm, nào là tiểu đường, rồi tim mạch, huyết áp cao nữa. Máy cô chú ở xã cũng tuyên truyền mà ông thấy sơ sài lắm, không có tác dụng gì với ông cả!” (PVS, Nam, 71 tuổi, NCT). Hay một chia sẻ khác “Bà cũng muốn biết thêm thông tin để chăm sóc sức khỏe tốt hơn, nghe mấy bài chia sẻ trên loa phát thanh cũng hay, nhưng chữ được chữ mất, nên cũng chưa thấy nó giúp được gì cho mình” (PVS, Nữ 67 tuổi, NCT). Như vậy, việc mở rộng, đào sâu hơn về nội dung tuyên truyền cũng như thay đổi hình thức truyền thông phù hợp với NCT sẽ giúp tăng tính hiệu quả đối với NCT.

4. Kết luận

Hỗ trợ NCT là hoạt động cần thiết và đóng vai trò quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng cuộc sống của NCT, thông qua các hành động, việc làm cụ thể để

giúp đỡ NCT giải quyết khó khăn, đáp ứng nhu cầu của họ.

Việc sử dụng phương pháp điều tra bảng hỏi với 150 NCT và phỏng vấn sâu với 07 NCT, gia đình NCT cùng cán bộ tại xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang đã cho thấy: Các hoạt động tư vấn được triển khai thường xuyên đã góp phần giúp NCT cải thiện hoặc giải quyết các vấn đề của bản thân và gia đình. Trong khi đó, tần suất triển khai các hoạt động tuyên truyền cũng được thực hiện khá thường xuyên. Tuy nhiên, nhìn chung các nội dung tư vấn và tuyên truyền hiện nay vẫn còn hạn chế, thậm chí là khá nghèo nàn. Vì vậy, mới chỉ giải quyết một số vấn đề đơn giản về sức khỏe thể chất, tinh thần, chính sách, pháp luật liên quan đến NCT. Mặt khác, hình thức hỗ trợ chưa linh hoạt, phù hợp với toàn bộ NCT. Do đó, số lượng NCT tiếp cận cũng như lợi ích của các chương trình đối với NCT và gia đình chưa được như mong đợi. Lực lượng tham gia trong công tác tư vấn và tuyên truyền hỗ trợ NCT tại địa phương khá đa dạng, nhưng chưa mang tính thường xuyên. Hội NCT, Hội Liên hiệp phụ nữ là hai tổ chức có nhiều đóng góp trong công tác hỗ trợ này. Điều này cho thấy, cần có thêm các nghiên cứu đánh giá chuyên sâu về thực trạng, chất lượng công tác chăm sóc và hỗ trợ NCT để từ đó đưa ra các giải pháp cụ thể, phù hợp nhằm thúc đẩy chất lượng của các hoạt động hỗ trợ NCT tại xã Nam Thái Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bình, N.T. (2023). *Già hóa dân số nhanh ở Việt Nam và khuyến nghị chính sách*. <https://nhandan.vn/gia-hoadan-so-nhanh-o-viet-nam-va-khuyen-nghi-chinh-sach-post756305.html> vào ngày 15/06/2024
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. (2017). *Công tác xã hội với người cao tuổi (Tài liệu hướng dẫn thực hành dành cho cán bộ cấp cơ sở)*
- Hữu, L.M. & Phong, N.H. (2023). Nghiên cứu thực trạng chất lượng cuộc sống và một số yếu tố liên quan ở người cao tuổi tại thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long năm 2017. *Tạp chí Y Dược học Cần Thơ*, 27, tr.28-34. <https://tapchi.ctump.edu.vn/index.php/ctump/article/view/1656>
- Quốc hội. (2009). *Luật Người cao tuổi*, Luật số 39/2009/QH12 ban hành ngày 23/11/2009
- Trâm, N.T.C. (2020). Chất lượng cuộc sống của người cao tuổi ở nội thành Thành phố Hồ Chí Minh. *Tạp chí khoa học xã hội (Thành phố Hồ Chí Minh)*, Số 10 (266), tr. 34-46
- UNFPA. (2021a). *Báo cáo nghiên cứu thị trường các sản phẩm, dịch vụ chăm sóc tại Việt Nam*
- UNFPA. (2021b). *Người cao tuổi Việt Nam: Phân tích từ điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình năm 2021*
- UBND xã Nam Thái Sơn. (2023). *Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2023*
- Yến, T.T. (2024). *Hoạt động hỗ trợ người cao tuổi tại cộng đồng cư dân vận đò tái định cư của tỉnh Thừa Thiên Huế*. [Luận án tiến sĩ Công tác xã hội]. Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn.